TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT ĐÀ NẴNG
PHÒNG ĐTQLKHHTQT

THỜI KHÓA BIỂU CÁC KHÓA ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

Tuần 1 - Từ ngày 4/8/2025 đến ngày 10/8/2025

LỚP	THỨ 2				THỨ 3				THỨ 4				THỨ 5				THỨ 6				THỨ 7			
	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8
Ghi chú: Học Thực hành và Lý thuyết học phần TTCN6 lớp 16/1 (ngành GDTC) học ghép với các lớp ngành HLTT																								
16/1 (BL+BC+ĐK+ BĐ+VT+CL)		Quần vợt	Sinh hóa TDTT C103	Thi lần 2 Y học TDTT C103	TH TTCN6 (ĐK+VT+BĐ +BL+BC)	Cờ vua	Golf	Thi lần 2 Giao tiếp sư phạm C102	Tâm lý TDTT A104	Quần vợt			TH TTCN6 (ĐK+VT+BĐ +BL+BC)	LT Cờ vua	CT Đoàn đội C103	LT Thống kê C103	LT TTCN6 (ĐK+VT+BĐ +CL+BL+BC)	Thi lần 2 QL TDTT A102	LT Golf C103	LT Quần vợt C103				
Lý thuyết TTCN6 của các chuyên ngành ĐH16: Điền kinh, Bơi, Võ thuật tại phòng học Bộ môn. Chuyên ngành Cầu lông học tại phòng học Cờ vua Các chuyên ngành còn lại theo lịch phân công của phòng ĐTQLKHHTQT																								
16/3 (BL+CL)		TH Golf - Lớp 1	QL Thể thao TT cao A103	TH Golf - Lớp 3	TH TTCN6 (BL+ĐK+ VT+ BR+BC)		Dinh dưỡng trong TT C301	TH Đá cầu -Lớp 1	Y học TDTT C102				TH TTCN6 (BL+ĐK+ VT+ BR+BC)		Tuyển chọn và đào tạo VĐV C202	LT Golf Lớp 2-B301	LT TTCN6 (BL+CL+ ĐK+VT)	LT Golf Lớp 1-B301	LT Gym-B301					
16/4 (BR+BC)																								
16/5 (BĐ)								TH Đá cầu -Lớp 2									LTH TTCN6 - Bóng đá-B301							
16/6 (BĐ)			Y học TDTT C102		TH TTCN6 - Bóng đá-Lớp 1		Tuyển chọn và đào tạo VĐV C202	TH Gym -Lớp 1	QL Thể thao TT cao A103				TH TTCN6 - Bóng đá-Lớp 1		Dinh dưỡng trong TT C301		LT TTCN6 - BR-C103		LT Đá cầu - B302					
16/7 (BĐ+ĐK)				TH Golf - Lớp 4	TH TTCN6 - Bóng đá-Lớp 2			TH Gym -Lớp 2					TH TTCN6 - Bóng đá-Lớp 2				LT TTCN6 - BC-B302							
16/8 (BC+VT)																								
17/1-QLTDTT		Quản lý TDTT A103	Cơ sở VHVN C301	CN4 C102	ÂNVĐ		Marketing TT C102	CN4 C102	Lịch sử ĐCSVN C202	LT Cầu lông C301			LT ÂNVĐ C102			CN4 C102	LT Cầu lông C201		CN4 C102	Thi lần 2 Cờ vua C102				
Lý thuyết TTCN4 của các chuyên ngành ĐH17: Điền kinh, Bơi, Võ thuật tại phòng học Bộ môn. Chuyên ngành Cầu lông học tại phòng học Cờ vua Các chuyên ngành còn lại theo lịch phân công của phòng ĐTQLKHHTQT																								
17/2 BL		Quản lý HCNN Lớp 1-C202	Tư tưởng HCM Lớp 1-B101	TH Đá cầu-Lớp 4	Tư tưởng HCM Lớp 2-B101	Quản lý HCNN Lớp 3-C202	LT Đá cầu Lớp 1 B301		TH TTCS4 (BR+ĐK+VT+ BL+BB+TD)	Tư tưởng HCM-Lớp 3 B101			Thi lần 2 Lịch sử ĐCS VN C301	Lý thuyết TTCS4 (BL+ĐK+V T+CL)	Thi lần 2 Vệ sinh TDTT C202	TH Đá cầu-Lớp 1	TH TTCS4 (BR+ĐK+VT+ BL+BB+TD)	Quản lý HCNN Lớp 2 C202	Thi lần 2 Dinh dưỡng trong TT C201	Thi lần 2 Tâm lý học TDTT B101	Thi lần 2 LT TTCS3 BĐ-B102 BC-B101 BR-C102 CL-A102 ĐK-A103 TD-C202 VT-C201 BL-A104 KHVĐ-B201	Thi lần 2 TH TTCS3		
17/3 BC																								
17/4 BR+BC																								
17/5 BB+CL+VT				TH Đá cầu-Lớp 5			LT Đá cầu Lớp 2 B302		KHVĐ-C103					Lý thuyết TTCS4 BR-C103			KHVĐ-C103							
17/6 ĐK+TD+K HVĐ		Sinh lý TDTT Lớp 2-C201	LL&PP HLTT1 Lớp 2-B102		LL&PP HLTT1 Lớp 3-C202	Sinh lý TDTT Lớp 1-C201			TH TTCS4 BC-Lớp 1	LL&PP HLTT1 -Lớp 1 C202							TH TTCS4 BC-Lớp 1	Sinh lý TDTT Lớp 3 C201						
17/7 BĐ				TH Đá cầu-Lớp 6			LT Đá cầu Lớp 3 C201		TH TTCS4 BĐ Lớp 1+Lớp 2+Lớp 3	Thể thao giải trí-Lớp 2 C201				Lý thuyết TTCS4 BC-B301		TH Đá cầu-Lớp 2								
17/8 BĐ		Giáo dục học TDTT Lớp 3-C102	Thể thao giải trí Lớp 3-C301		Thể thao giải trí Lớp 1-C201	Giáo dục học TDTT Lớp 2-B101								Lý thuyết TTCS4 BĐ-C201		TH Đá cầu-Lớp 3	TH TTCS4 BĐ-Lớp 1+Lớp 2+Lớp 3	Giáo dục học TDTT Lớp 1 C102						
17/9 BĐ																								

LỚP	THỨ 2				THỨ 3				THỨ 4				THỨ 5				THỨ 6				THỨ 7			
	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8
Ghi chú: Lý thuyết TTCS3 khóa ĐH18 (HLTT+GDTC): Chuyên sâu Điền kinh*, Chuyên sâu Võ thuật* học tại phòng học Bộ môn. Chuyên sâu Cầu lông* học tại phòng học Cờ vua. Các chuyên sâu còn lại theo lịch phân công của phòng ĐTQLKHHTQT																								
18/1 (HLTT) BĐ		Tâm lý học TDTT B301	Bóng bàn			LT Bóng bàn B302		TH TTCS3-BĐ-Lớp 1	NNCN2 A102	Toán TK B102			Bóng bàn	LT TTSC3 BĐ-Lớp 1-B102 BĐ-Lớp 2-B101			Kinh tế chính trị B102	TH TTCS3-BĐ-Lớp 1	NNCS2 A103	LT Bơi B302	Thi lần 2 TH Điền kinh	Thi lần 2 Đo lường B102	Thi lần 2 LT Điền kinh B101	Thi lần 2 TH TTCS2 (HLTT Thi cùng GDTC)
18/2 (HLTT) BĐ			NNCN2 A102	Bóng bàn				TH TTCS3-BĐ-Lớp 2					NNCN2 A102			Bóng bàn		TH TTCS3-BĐ-Lớp 2						
18/3 (HLTT) BĐ+BR		Toán TK B102			Kinh tế chính trị B102		NNCN2 A102	TH TTCS3-BĐ-Lớp 3 TH TTCS3-BR+18/12		LT Cầu lông B301			BR+18/12-A102	NNCN2 A102			LT Bơi C202	TH TTCS3-BR+18/12	Tâm lý học TDTT C202					
18/4 (HLTT) BƠI			TTCS3				TTCS3	NNCN2 A102					LT TTCS3 BƠI +18/13 C301		NNCN2 A102									
18/5 (HLTT) CL				NNCN2 A104			Bóng bàn	Toán TK B102	LT Bóng bàn (18/5+18/6 +18/7) B302	LT Bơi B302			LT TTSC3 CL +18/11	Bóng bàn				Kinh tế chính trị B102		NNCN2 A102				Thi lần 2 TH TTCS2 (HLTT Thi cùng GDTC)
18/6 (HLTT) BC		TH TTCS3 Bóng chuyền Lớp 1+Lớp 2		NNCN2 A102		Bóng bàn+18/7							NNCN2 A103	LT TTSC3 BC+18/12 C202	TH TTCS3 Bóng chuyền Lớp 1+Lớp 2					Bóng bàn+18/7				
18/7 (HLTT) BC				NNCN2 A103		Bóng bàn+18/6	Toán TK B102		LT Cầu lông (18/6+18/7 +18/8) B301	NNCN2 A102						LT Bơi B302	Tâm lý học TDTT C102			Bóng bàn+18/6				
18/8 (HLTT) VT+ĐK+TĐ +KHVĐ		NNCN2 A102						TTCS3 +18/12+18/13 KHVĐ-C103		NNCN2 A104			LT TTCS3 VT+18/13 ĐK+18/13	LT TTCS3 TĐ+18/12 B302				TTCS3 +18/12+18/13 KHVĐ-C103						
18/11 (GDTC) BĐ+CL					Triết học 18/11+18/12 C102	TH-BĐ -Lớp 1 TH-BĐ -Lớp 2	Sinh lý TDTT B101	TTCS BĐ-Lớp 1 +Lớp2+Lớp3		Giáo dục ĐC A103				LT TTSC3 BĐ-Lớp 2-B101 BĐ-Lớp 1-B102 CL+18/5 BR+18/3-A102 BC+18/6+18/7-C202 BƠI (18/13+18/4) C301 TĐ+18/8-B302		LT Bóng đá C201		TTCS BĐ-Lớp 1 +Lớp2+Lớp3	Thi lần 2 Giải phẫu A104	TH-BĐ -Lớp 1 TH-BĐ -Lớp 2	Thi lần 2 TH Tin học ĐC A204	Thi lần 2 LT Tin học ĐC A102	Thi lần 2 Tâm lý ĐC B102	
18/12 (GDTC) BC+BR+TĐ		TH TTCS3 BC - Lớp 1+Lớp 2	Thi lần 1 LTCS2-BC B301					TTCS3 TĐ+18/8 BR+18/3							TH TTCS3 BC - Lớp 1+Lớp 2			TTCS3 TĐ+18/8 BR+18/3					
18/13 (GDTC) ĐK+BL+VT		Triết học +18/10 B101	TTCS3-Bơi					TTCS3 ĐK+18/8 VT+18/8					LT TTCS3 VT+18/13 ĐK+18/13		TTCS3-Bơi		Triết học +18/10 B101	TTCS3 ĐK+18/8 VT+18/8					
18/10 TCSK&TTTT (30)		Triết học +18/13 B101	CN3 C202	LL&PP TDTT B102	Quản lý HCNN A103	Golf	Thi lần 2 TH Bơi	CN3 C103	Toán TK B101	Kinh tế học ĐC C102			LT Golf C103	Thi lần 2 VĐ NNCN1 A104	CN3 C103	Thi lần 2 LT Bơi A104	Triết học +18/13 B101	CN3 C103		Thi lần 2 TH CN2		Thi lần 2 VIẾT NNCN1 A104	Thi lần 2 LT CN2 A102	
18/10 TTGT (15)			CN3 C201					CN3 C201							CN3 C201			CN3 C301						